

Số: 20042018-01TB/ EVPL

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA UBCKNN VÀ SGDK TP HCM

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TpHCM

Công ty : Công ty Cổ phần Everpia
Mã chứng khoán : EVE
Địa chỉ trụ sở chính : Cụm dân cư Nội Thương, Dương Xá, Gia Lâm, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại : 024.38276490 Fax: 024.38276492
Người thực hiện công bố thông tin: Cho Yong Hwan
Địa chỉ : Cụm dân cư Nội Thương, Dương Xá, Gia Lâm, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại : 024.38276490
Loại thông tin công bố : 24h
Nội dung thông tin công bố: Kết quả cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 diễn ra ngày 20.04.2018, gồm các tài liệu:

- Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018
- Biên bản kiểm phiếu bầu cử bổ sung thành viên HĐQT
- Biên bản kiểm phiếu bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát
- Nội dung sửa đổi điều lệ Công ty (đính kèm)

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 20 tháng 04 năm 2018 tại đường dẫn: <http://www.everpia.vn/everon/ir/thong-bao-cho-nha-dau-tu/cac-thong-bao.aspx>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
- Biên bản kiểm phiếu bầu cử bổ sung TV HĐQT
- Biên bản kiểm phiếu bầu cử bổ sung TV Ban kiểm soát.
- Nội dung sửa đổi điều lệ Công ty

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2018
Người được ủy quyền Công bố thông tin
Phó Tổng Giám đốc Công ty



CHO YONG HWAN



BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN EVERPIA

Tên doanh nghiệp : Công ty Cổ phần Everpia
Địa chỉ : Cụm dân cư Nội Thương, xã Dương Xá, huyện Gia Lâm, Hà Nội
Mã số doanh nghiệp : 0101402121 đăng ký lần đầu ngày 27/04/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 17 ngày 05/10/2016.
Thời gian họp : Từ 09:15 tới 11h50' ngày 20/04/2018
Địa điểm họp : Chi nhánh Công ty cổ phần Everpia tại Hưng Yên (xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên)

Chương trình và nội dung đại hội: Đại hội đã thảo luận và lấy ý kiến thông qua các nội dung sau:

- Báo cáo của Hội đồng quản trị (“HDQT”) tại Đại hội;
- Báo cáo của Ban Kiểm soát (“BKS”) tại Đại hội;
- Báo cáo tài chính, báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Phương án phân phối lợi nhuận đến 31/12/2017;
- Kế hoạch kinh doanh năm 2018;
- Danh sách công ty kiểm toán độc lập cho hoạt động Kiểm toán tài chính năm 2018;
- Điều lệ Công ty sửa đổi theo nghị định số 71/2017/NĐ-CP ban hành ngày 6/6/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Quy chế quản trị nội bộ công ty được sửa đổi để phù hợp với quy định pháp luật mới áp dụng đối với các công ty đại chúng.
- Kế hoạch phát hành trái phiếu chuyển đổi không tài sản đảm bảo ra thị trường quốc tế
- Chủ tịch Hội đồng quản trị được quyền kiêm nhiệm Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Everpia;
- Thông qua thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2017;
- Thông qua việc miễn nhiệm của thành viên Hội đồng Quản trị: Ông Nguyễn Khắc Hùng
- Thông qua việc miễn nhiệm của thành viên Ban Kiểm soát: Ông Kim Kyoung Rok
- Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

Chủ tọa đại hội : Ông Lee Jae Eun – Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Ban Bầu cử gồm:

1. Bà Nguyễn Thị Bảo Ngọc – Trưởng Ban
2. Bà Trần Thị Loan – Thành viên
3. Ông Trần Tiến Tùng – Thành viên

Thư ký đại hội : Ông Trần Thanh Liêm và Ông Trần Tiến Tùng

Số đại biểu tham dự : 80 cổ đông tham dự trực tiếp và/hoặc thông qua ủy quyền, đại diện cho 23.070.964 cổ phần bằng 58.34% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

I. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

A. Các nội dung được trình bày và báo cáo trước đại hội

1. Bà Nguyễn Thị Bảo Ngọc thay mặt cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty: 23.070.964 cổ phần.
- Cổ đông tham dự đại hội là 80 cổ đông sở hữu và đại diện 23.070.964 cổ phần chiếm tỷ lệ 58.34% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Ông Phan Hồng Nam - thay mặt HĐQT đề nghị Đại hội thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết. Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua với tỷ lệ 100%

Căn cứ đơn từ nhiệm của Ông Nguyễn Khắc Hùng và Ông Kim Kyong Rok, đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ 100%: bổ sung thêm nội dung miễn nhiệm tư cách thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Nguyễn Khắc Hùng, miễn nhiệm tư cách thành viên Ban Kiểm soát đối với ông Kim Kyong Rok đồng thời bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS vào nội dung trình đại hội.

2.1 Đoàn chủ tịch gồm:

- Ông Lee Jae Eun - Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa đoàn
- Ông Cho Yong Hwan - Thành viên HĐQT
- Ông Yu Sung Dae – Thành viên HĐQT

2.2 Ban Thư ký

- Ông Trần Thanh Liêm – Trưởng phòng Kinh doanh – Trưởng ban
- Bà Bùi Thanh Huyền – Phó phòng Kế hoạch – Phó ban

2.3 Ban Kiểm phiếu

- Bà Nguyễn Thị Bảo Ngọc – Phó GD phụ trách bộ phận Kế toán – Trưởng ban
- Bà Trần Thị Loan – Trưởng phòng Kế toán – Phó ban
- Ông Trần Tiến Tùng – Phó phòng Kế hoạch - Thành viên

2.4 Chương trình nghị sự

- Báo cáo kết quả hoạt động năm 2017 của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
 - Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát
 - Thông qua các tờ trình
3. Ông Lee Jae Eun thay mặt Đoàn chủ tịch phát biểu.
 4. Bà Đinh Thị Thanh Nhân thay mặt HĐQT và BGD Báo cáo hoạt động năm 2017 và kế hoạch năm 2018.
 5. Ông Trương Tuấn Nghĩa thay mặt Ban Kiểm soát báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2017.

B. Thảo luận

1. Ông Lee Jae Eun – Chủ tọa Đại hội chủ trì việc thảo luận nội dung các báo cáo, tờ trình tại Đại hội
2. Phần thảo luận tại Đại hội của các đại biểu tham dự:

Câu hỏi 1: EVE nhiều năm không đạt kết quả doanh thu và lợi nhuận như kế hoạch đề ra. Theo tôi, công ty nên xây dựng chế độ thưởng phạt đối với HĐQT và Ban giám đốc về vấn đề này?

Trả lời: Đây là một góp ý rất hay, tại cuộc họp HĐQT quý tới chúng tôi sẽ họp bàn về nội dung này và báo cáo tới các cổ đông trong thời gian sớm nhất.

Câu hỏi 2: Trong năm 2017, công ty đã phát hành 150 tỷ trái phiếu cho ngân hàng Vietcombank. Năm 2018, công ty dự kiến phát hành thêm 12 triệu đô trái phiếu chuyển đổi cho đối tác Hàn Quốc. Vậy, kế hoạch đầu tư của công ty thời gian sắp tới là gì?

Trả lời: Năm 2017, công ty phát hành trái phiếu cho Vietcombank với lãi suất 7,8%/năm. Kế hoạch phát hành trái phiếu sang thị trường Hàn Quốc với lãi suất 1%/năm. Do vậy, công ty sẽ rất được lợi về chi phí vốn. Nếu phát hành thành công chúng tôi sẽ tất toán khoản vay trái phiếu từ Vietcombank và thực hiện các hoạt động đầu tư như chi tiết đã nêu tại phương án phát hành.

C. Thông qua các tờ trình

Mỗi cổ đông được cấp một Phiếu biểu quyết, trong đó ghi mã số cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và uỷ quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Everpia. Cổ đông biểu quyết (theo thứ tự: đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến) một vấn đề bằng cách giơ phiếu biểu quyết. Ông Lee Jae Eun - Chủ tịch HĐQT, thay mặt Đoàn chủ tịch đọc tờ trình và đề nghị biểu quyết trước Đại hội:

1. Báo cáo của Hội đồng Quản trị tại Đại hội (Nội dung chi tiết báo cáo được gửi trực tiếp tới từng cổ đông tại tài liệu họp Đại hội)

Kết quả biểu quyết:

- Đồng ý : 23.098.854 cp - Tỷ lệ : 100% số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : cp - Tỷ lệ :% số cổ phần tham dự đại hội
- Không ý kiến: cp - Tỷ lệ :% số cổ phần tham dự đại hội

2. Báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội (Nội dung chi tiết báo cáo được gửi trực tiếp tới từng cổ đông tại tài liệu họp Đại hội)

Kết quả biểu quyết:

- Đồng ý : 23.098.854 cp - Tỷ lệ : 100% số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : cp - Tỷ lệ : % số cổ phần tham dự đại hội
- Không ý kiến: cp - Tỷ lệ : % số cổ phần tham dự đại hội

3. Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. (Nội dung báo cáo tài chính được gửi trực tiếp tới từng cổ đông tại tài liệu họp Đại hội.)

Kết quả biểu quyết:

- Đồng ý : 22.948.384 cp - Tỷ lệ : 99.3% số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý :cp - Tỷ lệ : % số cổ phần tham dự đại hội
- Không ý kiến: 150.470cp - Tỷ lệ : 0.7% số cổ phần tham dự đại hội

4. Phương án phân phối lợi nhuận đến 31/12/2017: cổ tức bằng tiền mặt và trích quỹ quản lý

- Cổ tức bằng tiền mặt: 10% mệnh giá (1.000 VNĐ/ 1 cổ phiếu), đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian, lên phương án phân phối chi tiết nhằm đảm bảo quyền lợi tốt nhất cho cổ đông.
- Trích quỹ quản lý: 5% lợi nhuận sau thuế năm 2017, đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc quyết định sử dụng Quỹ quản lý căn cứ vào nhu cầu hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo kết quả kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả nhất
- Lợi nhuận để lại sau khi phân phối: 287.320.287.406 đồng. Trong đó:
 - Lợi nhuận sau thuế năm 2017 : 48.373.146.019
 - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến trước 2017 : 238.947.141.387

Kết quả biểu quyết:

- Đồng ý : 21.803.394cp - Tỷ lệ : **94.39%** số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : 1.295.460cp - Tỷ lệ : **5.61%** số cổ phần tham dự đại hội
- Không ý kiến: cp - Tỷ lệ :% số cổ phần tham dự đại hội

5. Kế hoạch kinh doanh năm 2018

(Đơn vị: triệu đồng)

Nội dung	Năm 2017	% DT	Kế hoạch 2018	% DT	Tăng
Doanh thu	994.425		1.150.000		15,6%
Lợi nhuận sau thuế	50.919	5,1%	115.000	10,0%	125,8%

Kết quả biểu quyết:

- Đồng ý : 22.891.224 cp - Tỷ lệ : **99.1%** số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : cp - Tỷ lệ : % số cổ phần tham dự đại hội
- Không ý kiến: 207.630 cp - Tỷ lệ : **0.9 %** số cổ phần tham dự đại hội

6. Danh sách công ty kiểm toán độc lập cho hoạt động kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 và Ủy Quyền Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trên cơ sở đó lựa chọn công ty đảm bảo chất lượng dịch vụ, giá cả cạnh tranh.

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam

Kết quả biểu quyết:

- Đồng ý : 23.098.854 cp - Tỷ lệ : **100%** số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý :cp - Tỷ lệ : ... % số cổ phần tham dự đại hội
- Không ý kiến:cp - Tỷ lệ : ... % số cổ phần tham dự đại hội

7. Sửa đổi điều lệ công ty theo nghị định số 71/2017/NĐ-CP ban hành ngày 6/6/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng (Nội dung sửa đổi đã được gửi trực tiếp tới từng cổ đông tại tài liệu họp Đại hội.)

Kết quả biểu quyết:

- Đồng ý : 21.746.234cp - Tỷ lệ : **94.1%** số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : 1.295.460cp - Tỷ lệ : **5.6%** số cổ phần tham dự đại hội
- Không ý kiến: 57.160cp - Tỷ lệ : **0.2%** số cổ phần tham dự đại hội

8. Quy chế quản trị nội bộ công ty được sửa đổi để phù hợp với quy định pháp luật mới áp dụng đối với các công ty đại chúng (Nội dung chi tiết đã được gửi trực tiếp tới từng cổ đông tại tài liệu họp Đại hội.)

Kết quả biểu quyết:

- Đồng ý : 22.948.384cp - Tỷ lệ : **99.3%** số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : 150.470cp - Tỷ lệ : **0.7%** số cổ phần tham dự đại hội
- Không ý kiến:cp - Tỷ lệ : **... %** số cổ phần tham dự đại hội

9. Kế hoạch phát hành trái phiếu chuyển đổi không tài sản đảm bảo ra thị trường quốc tế (Phương án chi tiết đã được gửi trực tiếp tới từng cổ đông tại tài liệu họp Đại hội.)

Kết quả biểu quyết:

- Đồng ý : 21.803.394cp - Tỷ lệ : **94.4%** số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : 1.295.460cp - Tỷ lệ : **5.6%** số cổ phần tham dự đại hội
- Không ý kiến:cp - Tỷ lệ : **.....%** số cổ phần tham dự đại hội

10. Chủ tịch Hội đồng quản trị được quyền kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc Công ty

Kết quả biểu quyết:

- Đồng ý : 21.948.122cp Tỷ lệ : **95.02%** số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : 1.144.990cp Tỷ lệ : **4.96%** số cổ phần tham dự đại hội
- Không ý kiến: 150.470cp Tỷ lệ : **0.02%** số cổ phần tham dự đại hội

11. **Thù lao cho Hội đồng quản trị độc lập và Ban kiểm soát năm 2016:** Mức thù lao trung bình là 7,2 triệu đồng/người/tháng. Tổng kinh phí (bao gồm thù lao, thưởng, kinh phí hoạt động...) không vượt quá 3,6 tỷ đồng. Đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức thù lao cho từng thành viên dựa trên đóng góp cho hoạt động công ty trong năm.

Kết quả biểu quyết:

- Đồng ý : 21.953.822cp - Tỷ lệ : 95.0429% số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : 1.144.990cp - Tỷ lệ : 4.9569% số cổ phần tham dự đại hội
- Không ý kiến: 42cp - Tỷ lệ : 0.0002% số cổ phần tham dự đại hội

12. **Miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị - Ông Nguyễn Khắc Hùng.**

Kết quả biểu quyết:

- Đồng ý : 23.093.112cp - Tỷ lệ : 99.98% số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý :cp - Tỷ lệ :% số cổ phần tham dự đại hội
- Không ý kiến: 5.742cp - Tỷ lệ : 0.02% số cổ phần tham dự đại hội

13. **Miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát - Ông Kim Kyoung Rok**

Kết quả biểu quyết:

- Đồng ý : 23.093.112cp - Tỷ lệ : 99.98% số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý :cp - Tỷ lệ :% số cổ phần tham dự đại hội
- Không ý kiến: 5.742cp - Tỷ lệ : 0.02% số cổ phần tham dự đại hội

14. Thông qua số lượng thành viên Hội đồng Quản trị bầu bổ sung là 01 (một) người. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị bầu bổ sung theo kết quả bầu cử là:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu
1	Lê Khả Tuyên	21.953.864

15. Thông qua số lượng thành viên Ban Kiểm soát bầu bổ sung là 01 (một) người. Danh sách thành viên Ban Kiểm soát bầu bổ sung theo kết quả bầu cử là:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu
1	Ko Tae Yeon	21.953.864

Đại hội tiến hành nghỉ giải lao 10 phút..

IV. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Ông Trần Thanh Liêm đại diện Ban thư ký đã đọc Biên bản và Nghị quyết trước đại hội. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Biên bản gồm 08 trang, được lập và thông qua hồi 11 giờ 50 phút cùng ngày.

Thư ký Đoàn



TRẦN THANH LIÊM

Hung Yên, ngày 20 tháng 04 năm 2018



LEE JAE EUN

Số: 01/ĐHĐCĐ2018/NQ

Hung Yên, ngày 20 tháng 04 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Hôm nay, ngày 20 tháng 04 năm 2018, tại Chi nhánh Hưng Yên – Công ty Cổ phần Everpia, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Everpia đã được tiến hành với sự tham dự của 80 cổ đông sở hữu và đại diện cho 23.070.964 cổ phần chiếm 58.34% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Sau một thời gian làm việc khẩn trương với tinh thần trách nhiệm cao và có hiệu quả, Đại hội đã nhất trí quyết nghị những vấn đề sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị tại Đại hội

Tỷ lệ biểu quyết thông qua : 100% số cổ phần tham dự đại hội.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội

Tỷ lệ biểu quyết thông qua : 100% số cổ phần tham dự đại hội.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua : 99.3% số cổ phần tham dự đại hội.

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận đến 31/12/2017: cổ tức bằng tiền mặt và trích quỹ quản lý

- Cổ tức bằng tiền mặt: 10% mệnh giá (1.000 VNĐ/ 1 cổ phiếu), đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian, lên phương án phân phối chi tiết nhằm đảm bảo quyền lợi tốt nhất cho cổ đông.
- Trích quỹ quản lý: 5% lợi nhuận sau thuế năm 2017, đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc quyết định sử dụng Quỹ quản lý căn cứ vào nhu cầu hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo kết quả kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả nhất

- Lợi nhuận để lại sau khi phân phối: 287.320.287.406 đồng. Trong đó:
 - Lợi nhuận sau thuế năm 2017 : 48.373.146.019
 - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến trước 2017 : 238.947.141.387

Tỷ lệ biểu quyết thông qua : 94.4% số cổ phần tham dự đại hội.

Điều 5. Thông qua kế hoạch kinh doanh 2018, doanh thu đạt 1.150 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 115 tỷ đồng.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 99.1% số cổ phần tham dự đại hội.

Điều 6. Thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập cho hoạt động kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 và Ủy Quyền Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trên cơ sở đó lựa chọn công ty đảm bảo chất lượng dịch vụ, giá cả cạnh tranh.

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam

Tỷ lệ biểu quyết thông qua : 100% số cổ phần tham dự đại hội.

Điều 7. Thông qua điều lệ Công ty sửa đổi theo nghị định số 71/2017/NĐ-CP ban hành ngày 6/6/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua : 94.1% số cổ phần tham dự đại hội.

Điều 8. Thông qua quy chế quản trị nội bộ công ty được xây dựng để phù hợp với quy định pháp luật mới áp dụng đối với các công ty đại chúng.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua : 99.3% số cổ phần tham dự đại hội.

Điều 9. Thông qua kế hoạch phát hành trái phiếu chuyển đổi không tài sản đảm bảo ra thị trường quốc tế như sau:

I. Thông tin chung về Tổ chức phát hành

1. Tổ chức phát hành : Công ty cổ phần Everpia
2. Trụ sở chính : Cụm dân cư Nội Thương, xã Dương Xá, huyện Gia Lâm, Hà Nội
3. Điện thoại : 04.38276490 Fax: 04.38276492
4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101402121 đăng ký lần đầu ngày 27 tháng 4 năm 2007, xác nhận đăng ký thay đổi ngày 07/09/2017 do Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

5. Vốn điều lệ : 419.797.730.000 VND

6. Đại diện theo pháp luật: Ông Lee Jae Eun – Tổng giám đốc Công ty

7. Ngành nghề kinh doanh chính của công ty:

- Phân phối (*bán buôn*) các loại máy móc, nguyên vật liệu và các sản phẩm trong ngành sản xuất và kinh doanh vải không dệt, vải lọc, ni, chăn, ga trải giường, gối nệm, túi ngủ, ba lô, túi xách, đồ lót và các mặt hàng may mặc khác theo quy định của pháp luật Việt Nam;
- Phân phối (*bán buôn*) hàng hóa là đồ nội thất bằng gỗ và các chất liệu khác, bộ đồ nhà bếp, đồ vệ sinh và đồ văn phòng có mã HS 3924, 7013, 4419, 7323, 6911, 6912, 6913, 9403, 9401.

8. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong 03 năm gần nhất 2015 – 2017

- Một số chỉ tiêu tài chính hợp nhất của Công ty

Đvt: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
1	Vốn chủ sở hữu	907.003	959.649	916.522
	Vốn cổ phần	279.865	419.798	419.798
	Thặng dư vốn cổ phần	191.000	203.073	203.073
	Cổ phiếu quỹ	-10.491	0	49.000
	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	9.949	12.055	12.968
	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	436.788	324.896	329.414
2	Tổng tài sản	1.108.020	1.114.827	1.276.449
3	Lợi nhuận sau thuế	113.543	89.615	50.919
4	Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	0.22	0.16	0.37

- Một số chỉ tiêu tài chính của Công ty mẹ

Đvt: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
1	Vốn chủ sở hữu	913.569	973.696	925.132
	Vốn cổ phần	279.865	419.798	419.798
	Thặng dư vốn cổ phần	191.000	203.073	203.073
	Cổ phiếu quỹ	(10.491)	0	(49.000)
	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	9.950	12.055	13.373

	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	443.245	338.770	337.888
2	Tổng tài sản	1.112.475	1.125.809	1.293.028
3	Lợi nhuận sau thuế	118.138	97.031	45.519
4	Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	0,22	0,16	0,40

II. Mục đích phát hành trái phiếu (phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành)

Sử dụng toàn bộ số tiền thu được sau khi đã khấu trừ các khoản phí liên quan đến việc phát hành trái phiếu để:

- (i) Phát triển các dòng sản phẩm mới
- (ii) Tăng quy mô hoạt động kinh doanh, cụ thể:
 - Thanh toán các chi phí mở mới đại lý, showroom;
 - Thanh toán các chi phí nâng cấp đại lý;
 - Thanh toán chi phí thuê đại diện thương hiệu;
 - Thanh toán các chi phí PR, marketing;
- (iii) Đầu tư máy móc thiết bị, TSCĐ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh

III. Trái phiếu phát hành

Tên gọi Trái Phiếu	Trái phiếu chuyển đổi Công ty cổ phần Everpia năm 2018 (Trái Phiếu) <i>Tên viết tắt: EVE_CB_2018</i>
Loại Trái Phiếu	Trái phiếu chuyển đổi được phát hành tại thị trường nước ngoài, không có tài sản đảm bảo
Tiêu chí và danh sách nhà đầu tư dự kiến	- Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư: nhà đầu tư nước ngoài (pháp nhân hoặc thể nhân) có năng lực tài chính mạnh, có thể hỗ trợ cho công ty về vốn. - Danh sách nhà đầu tư dự kiến: RHINOS VIETNAM CONVERTIBLE BOND PRIVATE INVESTMENT FUND NO.4, do RHINOS ASSET MANAGEMENT CO., LTD.'s quản lý
Hình thức phát hành	Phát hành riêng lẻ
Thời điểm phát hành dự kiến	Trong năm 2018
Đồng tiền phát hành và thanh toán	Đô la Mỹ (USD)
Tổng giá trị Trái Phiếu phát hành	12.000.000 USD (Mười hai triệu đô la Mỹ)
Hình thức, mệnh giá, tổng số lượng trái phiếu phát hành	Trái Phiếu được phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ với mệnh giá tối thiểu là 100.000 đô/ trái phiếu hoặc

	các bội số theo thông báo của Nhà đầu tư nhưng không vượt quá số lượng 49 trái phiếu.
Giá Phát hành	100% mệnh giá Trái Phiếu
Lãi suất	1%/năm
Lãi suất đáo hạn	Trong trường hợp trái chủ không thực hiện quyền chuyển đổi thì Tổ chức phát hành sẽ thanh toán nợ gốc với lãi kép trái phiếu là 3,5%/năm.
Kỳ tính lãi	6 tháng. Kỳ Tính Lãi đầu tiên sẽ bắt đầu vào Ngày phát hành.
Kỳ hạn của Trái Phiếu	05 (năm) năm
Thời điểm chuyển đổi	Sau 1 năm kể từ ngày phát hành đến thời điểm trước 1 tháng đáo hạn, toàn bộ hoặc một phần số lượng trái phiếu phát hành được chuyển đổi thành cổ phiếu EVE. Cổ phiếu chuyển đổi sẽ được niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM sau khi chuyển đổi.
Giá chuyển đổi	Ủy quyền cho HĐQT thương thảo mức giá có lợi nhất cho cổ đông và công ty. Giá chuyển đổi sẽ được hai bên thương thảo trên cơ sở không thấp hơn mức giá bình quân gia quyền của cổ phiếu EVE trong 20 ngày giao dịch gần nhất trước thời điểm Hội đồng quản trị ra quyết định.
Tỷ lệ chuyển đổi	Bằng mệnh giá trái phiếu bằng VND chia cho giá chuyển đổi.
Điều chỉnh giá chuyển đổi	Khi giá cổ phiếu EVE thấp hơn giá chuyển đổi đã ấn định do một vài lý do như: phát hành thêm, trả cổ tức bằng cổ phiếu..., giá chuyển đổi có thể được điều chỉnh nhưng không thấp hơn 70% giá chuyển đổi đã ấn định.
Thời gian điều chỉnh giá chuyển đổi	Mỗi 3 tháng

Quyền chọn bán của trái chủ	Sau ngày tròn năm thứ ba tính từ ngày phát hành, mỗi ba tháng, trái chủ có quyền yêu cầu Tổ chức phát hành mua lại một phần hoặc toàn bộ trái phiếu trước hạn bằng cách gửi thông báo cho Tổ chức phát hành trước một tháng kể từ ngày dự kiến yêu cầu Tổ chức phát hành mua lại. Trong trường hợp này, Tổ chức phát hành sẽ mua lại trái phiếu kèm nợ gốc với lãi kép trái phiếu là 3,5%/năm.
Quyền khác của trái chủ	Đề xuất 1 ứng viên tham gia vào thành viên Hội đồng quản trị với nhiệm kỳ 05 năm. <i>(ĐHĐCĐ chấp thuận ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn ứng viên phù hợp với mục tiêu phát triển dài hạn của công ty và xin ý kiến cổ đông tại kỳ họp gần nhất.)</i>
Quyền chọn mua của cổ đông lớn nhất	Sau ngày tròn năm thứ nhất đến thời điểm trước một tháng ngày đáo hạn, mỗi ba tháng, cổ đông sở hữu lượng cổ phiếu EVE lớn nhất hoặc cá nhân/tổ chức do cổ đông lớn nhất chỉ định được quyền yêu cầu mua lại trước hạn tối đa 30% tổng số lượng trái phiếu phát hành bằng cách gửi thông báo đến Trái chủ trước 30 ngày kể từ ngày dự kiến mua lại. Trong trường hợp này, cổ đông lớn nhất hoặc cá nhân/ tổ chức do cổ đông lớn nhất chỉ định sẽ mua lại trái phiếu kèm nợ gốc với lãi kép trái phiếu là 4%/năm
Tài sản bảo đảm	Trái phiếu được phát hành dưới hình thức không có tài sản đảm bảo
Kế hoạch bố trí nguồn thanh toán gốc, lãi trái phiếu	Dự kiến từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và các nguồn thu hợp pháp khác (nếu có) của Công ty để đảm bảo thực hiện việc thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền lãi trái phiếu khi đến hạn hoặc thanh toán cho việc mua lại trái phiếu trước hạn và thanh toán cho các nghĩa vụ khác của Tổ chức phát hành liên quan đến trái phiếu.
Kiểm soát rủi ro tài chính	Công ty phát hành trái phiếu chuyển đổi bằng USD nên việc trả lãi hay mua lại trái phiếu cũng sẽ bằng USD. Sự biến động về tỷ giá giữa USD và VND sẽ ảnh hưởng đến các khoản mà Công ty phải thanh toán cho trái chủ. Tuy nhiên, với nguồn thu ổn định từ hoạt động kinh doanh sẽ đảm bảo cho công ty có đủ lượng tiền mặt để thanh toán lãi trái phiếu và mua lại trái phiếu cho nhà đầu tư.
Thuế	Các khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu sẽ phải nộp hoặc khấu trừ thuế trong trường hợp pháp luật Việt Nam quy định
Luật điều chỉnh	Luật Việt Nam

IV. Dự kiến thị trường phát hành, phân tích điều kiện thị trường phát hành và việc đáp ứng các điều kiện của thị trường phát hành

- Công ty dự kiến phát hành trái phiếu tại thị trường Hàn Quốc với Nhà đầu tư dự kiến là một Quỹ đầu tư Hàn Quốc. So sánh về thị trường trái phiếu sơ cấp trong khu vực Châu Á, nổi bật nhất trong các thị trường tài chính là thị trường Singapore và thị trường Hong Kong như phân tích dưới đây, Công ty nhận định rằng, lãi suất phát hành trái phiếu ở các thị trường này còn ở mức cao hơn so với thị trường Hàn Quốc mà Công ty dự kiến phát hành trái phiếu.

- Thị trường trái phiếu tại Singapore: Singapore đang được Standard & Poor's xếp hạng ở mức tín nhiệm AAA (mức cao nhất) đối với nợ dài hạn và A-1+ (mức cao nhất) đối với nợ ngắn hạn. Lãi suất trái phiếu chính phủ kì hạn 5 năm hiện đang ở mức 1,31%/năm (cập nhật ngày 30/3/2018 theo <https://asianbondsonline.adb.org>)

Một số trái phiếu đã phát hành thành công ở thị trường Singapore thời gian gần đây như sau:

Tên tổ chức phát hành	Thời hạn	Lãi suất (%/năm)	Đồng tiền phát hành
ICBC Singapore	03 năm	1,875	USD
Lincoln Financing Holdings Pte. Ltd	05 năm	7,375	USD
Temasek Holdings	08 năm	1,5	USD
StarHub	10 năm	3,55	USD
PSA International	10 năm	2,5	USD

- Một số thị trường phát triển khác ở khu vực Châu Á là HongKong đang được Standard and Poor's xếp hàng ở mức tín nhiệm AAA (mức cao nhất) đối với nợ dài hạn và A-1+ (mức cao nhất) đối với nợ ngắn hạn. Một số trái phiếu đã phát hành thành công ở thị trường HongKong gần đây như sau:

Tên tổ chức phát hành	Thời hạn	Lãi suất (%/năm)	Đồng tiền phát hành
Road King Infrastructure	03 năm	5	USD
Regal Hotels International	05 năm	3,875	USD
CSI Properties	05 năm	4,875	USD
Sun Hung Kai Properties	10 năm	2,3	USD
AIA Group	10 năm	2,923	USD

- Đối với thị trường phát hành trái phiếu là thị trường Hàn Quốc: thị trường trái phiếu Hàn Quốc được S&P xếp hạng ở mức tín nhiệm AA (mức cao thứ ba) đối với nợ dài hạn và A-1+ (mức cao nhất) đối với nợ ngắn hạn. Một số trái phiếu đã phát hành thành công ở thị trường Hàn Quốc gần đây như sau:

Tên tổ chức phát hành	Thời hạn	Lãi suất (%/năm)	Đồng tiền phát hành
Samsung C&T	03 năm	1.736	KRW
KEXIM	05 năm	2.125	USD
Kia Motors	05 năm	2.625	USD
SBC	10 năm	2.236	USD
Korea Gas Corp	10 năm	2.325	USD

V. Điều khoản ủy quyền và thực hiện

- Sau khi ĐHCĐ biểu quyết chấp thuận phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định:

- (i) Thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn: (i) việc quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của Trái Phiếu, thời điểm phát hành Trái Phiếu, khối lượng Trái Phiếu phát hành thực tế, giá bán Trái Phiếu, điều chỉnh giá chuyển đổi, danh sách nhà đầu tư, các khoản phí liên quan đến việc phát hành; (ii) thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến việc sử dụng tiền thu được từ phát hành Trái Phiếu, cách thức thực hiện và việc bố trí nguồn trả nợ Trái Phiếu; (iii) quyết định việc đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu; (iv) quyết định việc sửa đổi và điều chỉnh đối với Phương Án Phát Hành và các tài liệu khác liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu (nếu có); và (v) quyết định các vấn đề khác liên quan đến Trái Phiếu;
- (ii) Lựa chọn đơn vị tư vấn (nếu cần thiết), thực hiện các công việc và thủ tục cần thiết khác nhằm phát hành thành công Trái Phiếu và hoàn tất việc đăng ký Trái Phiếu theo đúng quy định của Pháp luật.
- (iii) Hoàn tất mọi thủ tục tăng vốn điều lệ tương ứng với kết quả chuyển đổi sau khi trái phiếu được chuyển đổi thành cổ phiếu; Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo đúng mức vốn điều lệ tăng lên sau khi kết thúc chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu

- Trong trường hợp Ủy ban Chứng khoán và Ngân hàng Nhà nước yêu cầu, HĐQT được phép thực hiện xin ý kiến cổ đông bằng văn bản đối với các nội dung được yêu cầu.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua : 94.4% số cổ phần tham dự đại hội.

Điều 10. Chủ tịch Hội đồng quản trị được quyền kiêm nhiệm Tổng giám đốc Công ty

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 95.02% số cổ phần tham dự đại hội.

Điều 11. Thù lao cho Hội đồng quản trị độc lập và Ban kiểm soát năm 2017: Mức thù lao trung bình là 7,2 triệu đồng/người/tháng; Tổng kinh phí (bao gồm thù lao, thưởng, kinh phí hoạt động,...) không vượt quá 3,6 tỷ đồng. Đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức thù lao cho từng thành viên dựa trên đóng góp cho hoạt động công ty trong năm.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 95.042% số cổ phần tham dự đại hội.

Điều 12. Thông qua việc miễn nhiệm của thành viên Hội đồng Quản trị: Ông Nguyễn Khắc Hùng

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 99.98% số cổ phần tham dự đại hội.

Điều 13. Thông qua việc miễn nhiệm của thành viên Ban Kiểm soát: Ông Kim Kyoung Rok

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 99.98% số cổ phần tham dự đại hội.

Điều 14. Thông qua thành viên Hội đồng Quản trị bầu bổ sung theo kết quả bầu cử là:

1. Ông: Lê Khả Tuyên

Điều 15. Thông qua thành viên Ban Kiểm soát bầu bổ sung theo kết quả bầu cử là:

1. Ông: Ko Tae Yeon

Điều 16. Nghị quyết này được thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Everpia vào hồi 11 giờ 50 phút cùng ngày với tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT
- Ban Điều hành
- Thành viên BKS
- Các cổ đông

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH ĐOÀN**



LEE JAE EUN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----oOo-----

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN EVERPIA

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần EVERPIA đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên ngày 15/04/2016.

Ban kiểm phiếu chúng tôi gồm có:

1. Nguyễn Thị Bảo Ngọc – Trưởng Ban
2. Trần Thị Loan – Phó Ban
3. Trần Tiến Tùng – Thành viên

Căn cứ danh sách đề cử, ứng cử để bầu vào Hội Đồng Quản Trị của Công ty Cổ phần EVERPIA - bao gồm các ông/bà có tên sau:

1. Ông Lê Khả Tuyên

Ban kiểm phiếu đã tiến hành thông báo và đã được Đại hội thống nhất thành viên được đề cử, tham gia ứng cử vào Hội Đồng Quản Trị. Số lượng nhân sự được bầu bổ sung vào Hội Đồng Quản Trị là 01 người.

Ban kiểm phiếu đã phổ biến thể lệ và các nguyên tắc bầu cử trước Đại hội; kết quả bầu cử sẽ được tính theo số lượng cổ phần sở hữu hoặc đại diện có quyền biểu quyết của từng cổ đông tham dự chính thức.

Ban kiểm phiếu đã tiến hành phát phiếu bầu cử, giám sát quá trình bầu, thu phiếu bầu và tiến hành kiểm phiếu. Kết quả kiểm phiếu cụ thể như sau:

1. Tổng số phiếu phát ra: 18 tờ phiếu, đại diện cho 23.098.854 cổ phần bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
2. Tổng số phiếu thu về: 17 tờ phiếu.

Trong đó:

- Số phiếu hợp lệ: 17 tờ phiếu.
- Số phiếu không hợp lệ: 0 tờ phiếu.



Kết quả kiểm phiếu như sau:

Danh sách bầu bổ sung Hội Đồng Quản Trị nhiệm kỳ 2017 - 2021:

STT	Họ tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1	Ông Lê Khả Tuyên	21.953.864	95.04%

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, thể lệ bầu cử đã được thông qua, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty; ông/bà có tên nêu trên đã trúng cử bầu bổ sung vào Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ phần EVERPIA nhiệm kỳ 2017-2021.

Biên bản kiểm phiếu gồm 02 trang, được lập xong vào hồi 11h ngày 20/04/2018 và đã được thông qua công khai trước Đại hội.

THAY MẶT BAN KIỂM PHIẾU
TRƯỞNG BAN
CÔNG TY
CỔ PHẦN
EVERPIA
NGUYỄN THỊ BẢO NGỌC



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU

BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN EVERPIA

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần EVERPIA đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên ngày 15/04/2016.

Ban kiểm phiếu chúng tôi gồm có:

- | | | |
|------------------------|---|------------|
| 1. Nguyễn Thị Bảo Ngọc | – | Trưởng Ban |
| 2. Trần Thị Loan | – | Phó Ban |
| 3. Trần Tiến Tùng | – | Thành viên |

Căn cứ danh sách đề cử để bầu vào Ban Kiểm Soát của Công ty Cổ phần EVERPIA - bao gồm các ông/bà có tên sau:

1. Ông Ko Tae Yeon

Ban kiểm phiếu đã tiến hành thông báo và đã được Đại hội thống nhất thành viên được đề cử, tham gia ứng cử vào Ban Kiểm Soát. Số lượng nhân sự được bầu vào Ban Kiểm Soát là 01 người.

Ban kiểm phiếu đã phổ biến thể lệ và các nguyên tắc bầu cử trước Đại hội; kết quả bầu cử sẽ được tính theo số lượng cổ phần sở hữu hoặc đại diện có quyền biểu quyết của từng cổ đông tham dự chính thức.

Ban kiểm phiếu đã tiến hành phát phiếu bầu cử, giám sát quá trình bầu, thu phiếu bầu và tiến hành kiểm phiếu. Kết quả kiểm phiếu cụ thể như sau:

1. Tổng số phiếu phát ra: 18 tờ phiếu, đại diện cho 23.098.854 cổ phần bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
2. Tổng số phiếu thu về: 17 tờ phiếu.

Trong đó:

- Số phiếu hợp lệ: 17 tờ phiếu.
- Số phiếu không hợp lệ: 0 tờ phiếu.



Kết quả kiểm phiếu như sau:

Danh sách bầu bổ sung vào Ban Kiểm Soát

STT	Họ tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1	Ông Ko Tae Yeon	21.953.864	95.04%

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, thể lệ bầu cử đã được thông qua, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty; ông/bà có tên nêu trên đã trúng cử bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm Soát Công ty Cổ phần EVERPIA nhiệm kỳ 2017-2021.

Biên bản kiểm phiếu gồm 02 trang, được lập xong vào hồi 11h ngày 20/04/2018 và đã được thông qua công khai trước Đại hội.

THAY MẶT BAN KIỂM PHIẾU
TRƯỞNG BAN
CÔNG TY
CỔ PHẦN
EVERPIA

NGUYỄN THỊ BẢO NGỌC



PHỤ LỤC I
NỘI DUNG ĐỀ XUẤT
SỬA ĐỔI & BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY

(Dựa theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP ban hành ngày 06/06/2017, hiệu lực thi hành từ ngày 01/08/2017 và thông tư 95/2017/TT-BTC ban hành ngày 22/9/2017, hiệu lực kể từ ngày 6/11/2017 hướng dẫn một số điều của Nghị định 71; thay thế cho thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng)

Tóm lược các nội dung sửa đổi, bổ sung:

STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành		Tham chiếu (NĐ71)
		Các nội dung thay đổi	Thay đổi/ Bổ sung	
1	Điều 1 khoản 1	Định nghĩa	Sửa đổi + bổ sung	Điều 2 - khoản 9
2	Điều 2 khoản 3	Số điện thoại và fax	Sửa đổi	Cập nhật đầu số mới
3	Điều 3 khoản 1	Lĩnh vực kinh doanh	Bổ sung	Thêm ngành nghề mới
4	Điều 14 khoản 2	Quyền và nghĩa vụ của ĐHĐCĐ	Sửa đổi	Khoản 2 điều 12
5	Điều 15 khoản 2	Ủy quyền dự họp ĐHĐCĐ	Sửa đổi	Theo điều lệ mẫu – TT 95
6	Điều 17 khoản 2	Triệu tập ĐHĐCĐ	Bổ sung	Khoản 1 điều 8
7	Điều 21 khoản 1	Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	Bổ sung	Thuận tiện cho vận hành
8	Điều 24 khoản 1,3,5	Thành phần và nhiệm kỳ của HĐQT	Sửa đổi	Khoản 1 điều 13 Khoản 1 điều 11 Khoản 3 điều 12
9	Điều 25 khoản 3	Quyền và nghĩa vụ của HĐQT	Sửa đổi & bổ sung	Khoản 4 điều 15
10	Điều 26 khoản 1	Chủ tịch HĐQT, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	Sửa đổi	Khoản 2 điều 12
11	Điều 27 khoản 3,8	Các cuộc họp của HĐQT	Sửa đổi	Khoản 4 điều 153 Luật Doanh nghiệp 2014

12	Chương VIII	VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH, CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC VÀ THU' KÝ CÔNG TY	Sửa đổi	Thêm khái niệm Người phụ trách quản trị công ty
13	Điều 29 khoản 3	Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc điều hành	Bổ sung	Luật doanh nghiệp 2014
14	Điều 30	Thư ký công ty	Sửa đổi + bổ sung	Điều 18
15	Điều 31 khoản 1	Thành viên Ban kiểm soát	Sửa đổi	Điều 20 khoản 1,2,4
16	Điều 32 khoản 1,2	Ban kiểm soát	Sửa đổi	Bổ sung vai trò của Người phụ trách quản trị công ty Cập nhật Luật Doanh nghiệp 2014
17	Chương X	X. NHIỆM VỤ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ	Sửa đổi tiêu đề	Sửa NHIỆM VỤ thành TRÁCH NHIỆM để phù hợp với nội dung
18	Điều 34	Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi	Sửa đổi + bổ sung	Điều 24 khoản 1,5 + điều 26
19	Điều 44 khoản 3,4	Báo cáo hàng năm, sáu tháng và hàng quý	Sửa đổi + bổ sung	Phù hợp với thực tế

Chi tiết nội dung sửa đổi:

STT	Điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi	Căn cứ pháp lý - NĐ71
1	Điều 1. Khoản 1: Định nghĩa		
	Chưa có dẫn chiếu đến Luật chứng khoán	Bổ sung: c. "Luật chứng khoán" là Luật chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;	
	e. "Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức nào được quy định tại Điều 4.17 của Luật Doanh nghiệp.	f."Người có liên quan" là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp, khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán;	Điều 2. Giải thích thuật ngữ 9. Người có liên quan là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp, khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán.
2	Điều 2 khoản 3: Trụ sở đăng ký của công ty		
	<ul style="list-style-type: none"> o Điện thoại: (84 - 4) 3827 6490/1 o Fax: (84 - 4) 3827 6492 	<ul style="list-style-type: none"> o Điện thoại: (84 - 24) 3827 6490/1 o Fax: (84 - 24) 3827 6492 	Cập nhật đầu số mới của Hà Nội
3	Điều 3 khoản 1: Lĩnh vực kinh doanh của Công ty		
	Lĩnh vực kinh doanh của Công ty	Bổ sung: - Thực hiện quyền xuất nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ (bao gồm cả quyền phân phối) các sản phẩm sau: <ul style="list-style-type: none"> • Vải, các sản phẩm dệt, hàng may sẵn, quần áo và các đồ dùng khác cho gia đình; • Thảm, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn bằng mọi chất liệu; • Vali, cặp, túi, ví bằng mọi chất liệu; • Mỹ phẩm, nước hoa, chế phẩm vệ sinh; • Đồ điện gia dụng, đèn, bộ đèn điện, các đồ dùng trang trí và đồ dùng gia đình khác chưa 	Mở rộng ngành nghề kinh doanh theo nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2017

STT	Điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi	Căn cứ pháp lý - NĐ71
		<p>được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh;</p> <ul style="list-style-type: none"> • Đồ chơi, trò chơi, các vật dụng có tính năng tương tự. 	
4	Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông		
	<p>2. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>[...]</p> <ul style="list-style-type: none"> o. Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc điều hành 	<ul style="list-style-type: none"> o. Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc điều hành, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. 	<p>Điều 12: Tư cách thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Giám đốc (Tổng giám đốc) của cùng 01 công ty đại chúng.</p>
5	Điều 15. Đại diện theo ủy quyền		
	<p>2. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì phải có chữ ký của cổ đông đó và người được ủy quyền dự họp; b. Trường hợp người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức là người ủy quyền thì phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp; c. Trong trường hợp khác thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp. 	<p>[...]</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Trường hợp Cổ Đông cá nhân là người ủy quyền thì văn bản ủy quyền phải có chữ ký của chính Cổ Đông đó và Người Được Ủy Quyền Dự Họp, trường hợp Người Được Ủy Quyền Dự Họp là tổ chức thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật; b. Trường hợp Cổ Đông tổ chức là người ủy quyền thì văn bản ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật hoặc người đại diện theo ủy quyền của Cổ Đông đó và Người Được Ủy Quyền Dự Họp, trường hợp Người Được Ủy Quyền Dự Họp là tổ chức thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật c. Trong trường hợp khác thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp. 	<p>Điều 16. Điều lệ mẫu trong Thông tư 95.</p>

STT	Điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi	Căn cứ pháp lý - NĐ71
6	Điều 17. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp, và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông		
	<p>2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:</p> <p>a. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn 10 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>b. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;</p> <p>c. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp.</p>	<p>2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:</p> <p>a. Công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.</p> <p>b. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn 10 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>c. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;</p> <p>d. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp.</p>	<p>Điều 8. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định của Luật doanh nghiệp, ngoài ra phải đảm bảo các quy định sau:</p> <p>1. Công ty đại chúng phải tuân thủ đầy đủ trình tự, thủ tục về triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và các quy định nội bộ của công ty. Công ty đại chúng phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng. Công ty đại chúng phải quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty về thủ tục ủy quyền và lập giấy ủy quyền cho các cổ đông;</p>
7	Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông		
	<p>1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty;</p>	<p>1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty, bao gồm nhưng không giới hạn trong các trường hợp sau:</p> <p>a) Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty;</p>	

STT	Điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi	Căn cứ pháp lý - NĐ71
		<p>b) Định hướng phát triển Công ty;</p> <p>c) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>d) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;</p>	
8	Điều 24. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị		
	<p>3. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.</p>	<p>3. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 15% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 15% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.</p>	<p>Sửa cho phù hợp với Quy định tại Khoản 3 Điều 11, Điều lệ hiện hành</p>
	Chưa quy định	<p>5. Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Điều 11. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được công bố tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên</p>

STT	Điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi	Căn cứ pháp lý - NĐ71
			<p>trang thông tin điện tử của công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu, ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được công bố tối thiểu bao gồm:</p> <p>a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;</p> <p>b) Trình độ chuyên môn;</p> <p>c) Quá trình công tác;</p> <p>d) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty.</p> <p>Công ty đại chúng phải đảm bảo cổ đông có thể tiếp cận thông tin về các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng viên Hội đồng quản trị (nếu có).</p>
	<p>5. Thành viên Hội đồng quản trị sẽ không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Thành viên đó không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị;</p>	<p>5. Thành viên Hội đồng quản trị sẽ không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Thành viên đó không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị; hoặc đã</p>	<p>Điều 12. Tư cách thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị của 01 công ty đại chúng không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá 05 công ty khác.</p>

STT	Điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi	Căn cứ pháp lý - NĐ71
		là thành viên Hội đồng quản trị tại trên 05 công ty khác, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.	
9	Điều 25. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị		
	3. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau đây: [...] e. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư nằm trong kế hoạch và ngân sách vượt quá 10% Vốn chủ sở hữu được ghi nhận tại báo cáo tài chính hợp nhất; k. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định, tại điểm d khoản 2 Điều 135, khoản 1 và khoản 3 Điều 162 của Luật Doanh nghiệp;	[...] e. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay, phương án đầu tư, dự án đầu tư, việc vay nợ, và thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh, bồi thường và các hợp đồng khác có giá trị không vượt quá 35% tổng tài sản được ghi nhận tại Báo cáo tài chính hợp nhất; Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định, tại điểm d khoản 2 Điều 135, khoản 1 và khoản 3 Điều 162 của Luật Doanh nghiệp	Làm rõ hơn theo quy định tại điều lệ mẫu
		Bổ sung: - Đề xuất các loại cổ phần phát hành và tổng số cổ phần phát hành theo từng loại - Đề xuất việc phát hành trái phiếu và trái phiếu kèm chứng quyền	Bổ sung theo điều lệ mẫu thông tư 95
	f. Việc mua bán cổ phần của những công ty khác	f. Việc mua bán cổ phần, phần vốn góp tại các công ty khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài	Làm rõ hơn theo quy định tại điều lệ mẫu thông tư 95
	Chưa quy định về trách nhiệm liên quan đến quy chế nội bộ về quản trị công ty	Bổ sung: h. Xây dựng quy chế nội bộ về quản trị công ty và trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua để bảo vệ cổ đông;	Điều 15. Trách nhiệm và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

STT	Điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi	Căn cứ pháp lý - NĐ71
			4. Xây dựng Quy chế nội bộ về quản trị công ty và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định tại Điều 7 Nghị định này;
10	Điều 26. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị		
	1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch và một Phó Chủ tịch. Trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ không kiêm chức Tổng giám đốc điều hành của Công ty. Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Tổng giám đốc điều hành phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.	1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch và một Phó Chủ tịch. Trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định khác và/hoặc pháp luật có quy định khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ không kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc điều hành của Công ty.	Điều 12. Tư cách thành viên Hội đồng quản trị 2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Giám đốc (Tổng giám đốc) của cùng 01 công ty đại chúng.
11	Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị		
	3. Các cuộc họp bất thường. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập cuộc họp bất thường khi thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty. Ngoài ra, Chủ tịch phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn: a) Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành hoặc ít nhất năm cán bộ quản lý; b) Ít nhất hai thành viên Hội đồng quản trị; c) Ban kiểm soát.	3. Các cuộc họp bất thường. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập cuộc họp bất thường khi thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty. Ngoài ra, Chủ tịch phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn: a) Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành hoặc ít nhất năm cán bộ quản lý; b) Ít nhất hai thành viên Hội đồng quản trị; c) Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập;	Luật doanh nghiệp 2014: Điều 153. Cuộc họp Hội đồng quản trị 4. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị khi có một trong các trường hợp sau đây: a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập; b) Có đề nghị của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác; c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên điều hành của Hội đồng quản trị;

STT	Điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi	Căn cứ pháp lý - NĐ71
			<p>d) Các trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.</p> <p>Đề nghị phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.</p>
	<p>8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ ba phần tư tổng số thành viên trở lên dự họp.</p> <p>Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.</p>	<p>Các cuộc họp Hội đồng quản trị lần thứ nhất chỉ có thể được tiến hành và thông qua các nghị quyết/quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị tham gia dự họp. Thành viên Hội đồng quản trị được xem là có tham dự họp khi (i) họ tham gia trực tiếp; hoặc (ii) thông qua người đại diện (người được ủy quyền); hoặc (iii) có phiếu biểu quyết hợp lệ; hoặc (iv) tham gia cuộc họp theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Thành viên Hội đồng quản trị được ủy quyền cho người khác thay mặt mình tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận</p>	<p>Cập nhật phù hợp với thực tế vận hành</p>
12	<p>VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH, CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC VÀ THƯ KÝ CÔNG TY</p>	<p>VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC</p>	<p>Có bổ sung thêm Người phụ trách quản trị công ty bên cạnh Thư ký công ty</p>
13	<p>Điều 29. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc điều hành</p>		
	<p>3. Quyền hạn và nhiệm vụ:</p> <p>a. Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;</p>	<p>3. Quyền hạn và nhiệm vụ:</p> <p>a. Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;</p>	<p>Bổ sung phù hợp với thực tế vận hành</p>

STT	Điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi	Căn cứ pháp lý - NĐ71
	<p>b. Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có nghị quyết của Hội đồng quản trị</p> <p>c. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của công ty;</p> <p>d. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;</p> <p>e. Quyết định tiền lương và quyền lợi khác đối với người lao động trong công ty kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc;</p> <p>f. Tuyển dụng lao động;</p> <p>g. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;</p>	<p>b. Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có nghị quyết của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;</p> <p>c. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của công ty;</p> <p>d. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;</p> <p>e. Quyết định tiền lương và quyền lợi khác đối với người lao động trong công ty kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc;</p> <p>f. Tuyển dụng lao động;</p> <p>g. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;</p> <p>h. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định liên quan.</p>	
14	Điều 30. Thư ký Công ty	Điều 30. Người phụ trách quản trị công ty và Thư ký Công ty	Bổ sung Người phụ trách quản trị Công ty
	<p>Hội đồng quản trị sẽ chỉ định một (hoặc nhiều) người làm Thư ký Công ty với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Thư ký Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị cũng có thể bổ nhiệm một hay nhiều Trợ lý Thư ký Công ty tùy từng thời</p>	<p>1. Hội đồng quản trị sẽ chỉ định một (hoặc nhiều) người làm Người phụ trách quản trị công ty và/hoặc kiêm nhiệm Thư ký Công ty với nhiệm kỳ và nhiệm vụ theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty và Thư ký Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị cũng có thể bổ nhiệm một hay nhiều Trợ</p>	<p>Điều 18. Người phụ trách quản trị công ty</p> <p>1. Hội đồng quản trị của công ty niêm yết phải bổ nhiệm ít nhất 01 người làm các nhiệm vụ của Người phụ trách quản trị công ty. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 152 Luật doanh nghiệp.</p>

STT	Điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi	Căn cứ pháp lý - NĐ71
	<p>điểm. Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký Công ty bao gồm:</p> <p>a. Tổ chức các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo lệnh của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;</p> <p>b. Làm biên bản các cuộc họp;</p> <p>c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;</p> <p>d. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.</p> <p>Thư ký công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</p>	<p>lý Người phụ trách quản trị công ty và Thư ký Công ty tùy từng thời điểm.</p> <p>2. Người phụ trách quản trị công ty phải là người có hiểu biết về pháp luật, không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty.</p> <p>3. Vai trò và nhiệm vụ của Người phụ trách quản trị công ty và Thư ký Công ty bao gồm:</p> <p>a. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;</p> <p>b. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;</p> <p>c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;</p> <p>d. Tham dự các cuộc họp;</p> <p>e. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;</p> <p>f. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.</p> <p>g. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của công ty.</p> <p>h. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;</p> <p>i. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và quyết định của Hội đồng quản trị.</p>	<p>2. Người phụ trách quản trị công ty phải là người có hiểu biết về pháp luật, không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty.</p> <p>3. Người phụ trách quản trị công ty có quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>a) Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa công ty và cổ đông;</p> <p>b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;</p> <p>c) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;</p> <p>d) Tham dự các cuộc họp;</p> <p>đ) Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với luật pháp;</p> <p>e) Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên;</p> <p>g) Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của công ty;</p> <p>h) Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;</p> <p>i) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</p>

STT	Điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi	Căn cứ pháp lý - NĐ71
15	Điều 31. Thành viên Ban kiểm soát		
	<p>1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát phải có từ ba 03 đến năm 05 thành viên. Trong Ban kiểm soát phải có ít nhất một thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên. Thành viên này không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty. Ban Kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.</p> <p>Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty.</p>	<p>1. Ban kiểm soát gồm 3 thành viên, nhiệm kỳ không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Các thành viên ban kiểm soát không được là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty.</p>	<p>Điều 20. Kiểm soát viên</p> <p>1. Số lượng Kiểm soát viên ít nhất là 03 người và nhiều nhất là 05 người. Kiểm soát viên có thể không phải là cổ đông của công ty.</p> <p>2. Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 164 Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và không thuộc các trường hợp sau:</p> <p>a) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty;</p> <p>b) Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.</p>
	<p>Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về Kế toán</p>	<p>2. Trưởng ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty</p>	<p>Điều 20. Kiểm soát viên</p> <p>4. Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty.</p>
	<p>2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ</p>	<p>3. Các cổ đông nắm giữ cổ phần trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 15% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 15% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40%</p>	

STT	Điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi	Căn cứ pháp lý - NĐ71
	40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.	đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.	
	5. Thành viên Ban kiểm soát không còn tư cách thành viên trong các trường hợp sau: a. Thành viên đó bị pháp luật cấm làm thành viên Ban kiểm soát;	6. Thành viên Ban kiểm soát không còn tư cách thành viên trong các trường hợp sau: a. Thành viên đó bị pháp luật cấm làm thành viên Ban kiểm soát; hoặc không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật;	Bổ sung thêm trường hợp từ đủ điều kiện trở thành không đủ điều kiện
16	Điều 32. Ban kiểm soát		
	1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 123 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:	1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 165 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, và những quyền hạn và trách nhiệm sau đây	Cập nhật theo Luật Doanh nghiệp 2014
	2. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của công ty theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban kiểm soát	2. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của công ty theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban kiểm soát. Người phụ trách quản trị công ty phải đảm bảo rằng toàn bộ bản sao các nghị quyết, biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị, các thông tin tài chính, các thông tin và tài liệu khác cung cấp cho cổ đông và thành viên Hội đồng quản trị phải được cung cấp cho các thành viên ban kiểm soát vào cùng thời điểm và theo phương thức như đối với cổ đông và thành viên Hội đồng quản trị.	Bổ sung thêm vai trò của người phụ trách quản trị công ty

STT	Điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi	Căn cứ pháp lý - NĐ71
17	X. NHIỆM VỤ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ	X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ	Chuyển từ “nhiệm vụ” thành “trách nhiệm” theo đúng nội dung của chương
18	Điều 34. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi		
	Chưa có quy định về công khai các lợi ích liên quan	1. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý phải công khai các lợi ích liên quan theo quy định của Luật doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.	Điều 24. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi của người quản lý doanh nghiệp 1. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý khác phải công khai các lợi ích liên quan theo quy định của Luật doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.
	Chưa có quy định về sử dụng thông tin chưa được công bố để giao dịch	3. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý và những người có liên quan của các thành viên này không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.	Điều 24. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi của người quản lý doanh nghiệp 5. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc (Tổng giám đốc), người quản lý khác và những người có liên quan của các thành viên này không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.
	Chưa có quy định về giao dịch với cổ đông	5. Công ty không được phép cấp các khoản vay, bảo lãnh cho cổ đông là cá nhân và người có liên quan của cổ đông đó là cá nhân. 6. Công ty không được phép cấp các khoản vay, bảo lãnh cho cổ đông là tổ chức và là người có liên quan của cổ đông đó là cá nhân, trừ trường	Điều 26. Giao dịch với cổ đông, người quản lý doanh nghiệp và người có liên quan của các đối tượng này 1. Công ty đại chúng không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho cổ đông là cá nhân

STT	Điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi	Căn cứ pháp lý - NĐ71
		<p>hợp cổ đông là công ty con trong trường hợp công ty con là các công ty không có cổ phần, phần vốn góp nhà nước nắm giữ và đã thực hiện góp vốn, mua cổ phần của Công ty trước ngày 1/7/2015 theo quy định tại khoản 6 điều 16 Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 quy định chi tiết một số điều của Luật doanh nghiệp.</p> <p>7. Trừ khi pháp luật có quy định khác, Công ty không được phép cấp các khoản vay, bảo lãnh cho người có liên quan của cổ đông là tổ chức, trừ trường hợp Công ty và tổ chức đó là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế, và giao dịch này phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận theo quy định tại khoản 9,10 điều này.</p>	<p>và người có liên quan của cổ đông đó là cá nhân, trừ trường hợp công ty đại chúng là tổ chức tín dụng.</p> <p>2. Công ty đại chúng không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho cổ đông là tổ chức và người có liên quan của cổ đông đó là cá nhân, trừ các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Công ty đại chúng là tổ chức tín dụng; b) Cổ đông là công ty con trong trường hợp công ty con là các công ty không có cổ phần, phần vốn góp nhà nước nắm giữ và đã thực hiện góp vốn, mua cổ phần của công ty đại chúng trước ngày 01 tháng 7 năm 2015 theo quy định tại khoản 6 Điều 16 Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật doanh nghiệp.</p> <p>3. Công ty đại chúng không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho người có liên quan của cổ đông là tổ chức, trừ các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Công ty đại chúng là tổ chức tín dụng; b) Công ty đại chúng và tổ chức là người có liên quan của cổ đông là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế và giao dịch này phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận theo quy định tại Điều lệ công ty;</p>

STT	Điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi	Căn cứ pháp lý - NĐ71
			c) Trường hợp pháp luật có quy định khác.
	<p>3. Công ty không được phép cấp các khoản vay, bảo lãnh, hoặc tín dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý và gia đình của họ hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính, trừ khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.</p>	<p>8. Trừ khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác, Công ty không được phép cấp các khoản vay, bảo lãnh, hoặc tín dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý và các cá nhân, tổ chức có liên quan tới các thành viên nêu trên hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính, trừ trường hợp Công ty và tổ chức có liên quan đến cổ đông là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế và pháp luật chuyên ngành có quy định khác.</p> <p>9. Trừ khi Đại hội đồng Cổ đông có quyết định khác, Công ty không được thực hiện giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất với (i) thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý và người có liên quan của các đối tượng này; (ii) Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ; (iii) Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 điều 159 Luật doanh nghiệp.</p> <p>10. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận các hợp đồng, giao dịch tại điểm 9 điều này có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất.</p>	<p>Điều 26. Giao dịch với cổ đông, người quản lý doanh nghiệp và người có liên quan của các đối tượng này</p> <p>4. Trừ trường hợp các giao dịch được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, công ty đại chúng không được thực hiện giao dịch sau:</p> <p>a) Cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc (Tổng giám đốc), các người quản lý khác và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này, trừ trường hợp công ty đại chúng và tổ chức có liên quan đến cổ đông là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế và pháp luật chuyên ngành có quy định khác.</p> <p>b) Giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty đại chúng với một trong các đối tượng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc (Tổng giám đốc), các người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này; - Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ;

STT	Điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi	Căn cứ pháp lý - NĐ71
			<p>- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 159 Luật doanh nghiệp.</p> <p>5. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch tại điểm b khoản 4 Điều này có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn quy định tại Điều lệ công ty.</p>
	<p>4. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý, hoặc những người liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, cán bộ quản lý hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính, sẽ không bị vô hiệu hoá vì những mối quan hệ vừa nêu, hoặc vì thành viên Hội đồng quản trị đó hoặc cán bộ quản lý đó có mặt hoặc tham gia vào cuộc họp liên quan hoặc vào Hội đồng quản trị hay tiểu ban đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch, hoặc vì những phiếu bầu của họ cũng được tính khi biểu quyết về mục đích đó, nếu:</p> <p>a. Đối với hợp đồng có giá trị từ dưới 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được báo cáo cho Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban liên quan. Đồng thời, Hội</p>	<p>[...]</p> <p>a. Đối với hợp đồng có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành đã được báo cáo cho Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban liên quan. Đồng thời, Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban đó đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan; hoặc</p> <p>b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 35% của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông</p>	<p>Đối tượng quy định là thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc.</p> <p>Cập nhật hạn mức theo quy định tại NĐ 71</p>

STT	Điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi	Căn cứ pháp lý - NĐ71
	<p>đồng quản trị hoặc tiểu ban đó đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan; hoặc</p> <p>b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 20% của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này;</p>	<p>đó đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này;</p>	
19	Điều 44. Báo cáo hàng năm, sáu tháng và hàng quý		
	<p>3. Công ty phải lập các báo cáo sáu tháng và hàng quý theo các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và nộp cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán/Trung tâm Giao dịch Chứng khoán.</p>	<p>3. Công ty phải lập các báo cáo sáu tháng và hàng quý theo các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và nộp cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán/Trung tâm Giao dịch Chứng khoán và nộp cho cơ quan hữu quan khác theo các quy định của pháp luật.</p>	<p>Bổ sung theo thực tế vận hành</p>

STT	Điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi	Căn cứ pháp lý - NĐ71
	<p>4. Các báo cáo tài chính được kiểm toán (bao gồm ý kiến của kiểm toán viên), báo cáo sáu tháng và quý của công ty phải được công bố trên website của Công ty, và trên phương tiện công bố thông tin của UBCKNN, SGDCK Hồ Chí Minh, đồng thời đăng tải ý kiến kiểm toán về báo cáo tài chính năm trên một (01) số báo có phạm vi phát hành trong toàn quốc, kèm theo địa chỉ trang thông tin điện tử đăng tải toàn bộ Báo cáo tài chính năm, Báo cáo kiểm toán.</p>	<p>4. Các báo cáo tài chính được kiểm toán (bao gồm ý kiến của kiểm toán viên), báo cáo sáu tháng và quý của công ty phải được công bố trên website của Công ty, và trên phương tiện công bố thông tin của UBCKNN, SGDCK Hồ Chí Minh.</p>	<p>Bỏ việc đăng BCTC trên báo, phù hợp với thực tế vận hành</p>